

Bố Trạch, ngày 21 tháng 6 năm 2024

Số: 64/2024/QĐCNTTLH

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lê Thị Thu H và anh Dương Ngọc H1;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn và thỏa thuận nuôi con đề ngày 03 tháng 6 năm 2024 của các đương sự;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 6 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người yêu cầu: Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1993; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Anh Dương Ngọc H1, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 05 tháng 6 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 6 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thu H và anh Dương Ngọc H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị Thu H và anh Dương Ngọc H1 thống nhất vợ chồng Quá trình chung sống vợ chồng có một con chung tên Dương Triệu V, sinh ngày 09/01/2014. Khi ly hôn chị H và anh H1 thống nhất giao con chung cho anh Dương Ngọc

H1 được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con trưởng thành hoặc khi có quyết định khác thay thế. chị H không phải cấp dưỡng nuôi dưỡng con.

Sau khi ly hôn, các bên có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết một trong các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

- Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về chi phí hòa giải vụ kiện: Các bên tham gia hòa giải không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Bồ Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bồ Trạch;
- UBND xã T, huyện B;
- (GCNKH số 144/Quyển số 01/2013)
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Phú Quảng**